TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/DS-ST

Ngày 05- 7 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Đình Nhân

Bà Huỳnh Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thành Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 693/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, sinh năm: 1971

Bà Võ Thị Thúy Y, sinh năm: 1978

Trú tại: Tổ 17- thôn Phú T- xã Hiệp T- huyện Đ- tỉnh L

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1968

Bà Hoàng Thị Kim Ng, sinh năm: 1973

Trú tại: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh L.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1991

Trú tại: Xóm 2, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh L.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y trình bày: Vào ngày 27/11/2017 vợ chồng ông bà có vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng vay số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng), thời hạn vay 15 ngày, lãi suất vay hai bên thỏa thuận, mục đích vay để vợ chồng ông Hường, bà Ngọc mua đất làm nhà. Giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 xác nhận có vay số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) của ông bà do chính bà Hoàng Thị Kim Ng viết và ký tên. Ông bà đã giao đủ số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) cho bà Ngọc nhận. Khi vay tiền, viết giấy vay tiền và nhận tiền vay của ông bà thì chỉ có mặt bà Ngọc và bà Ngọc trình bày rằng do chồng bà Ngọc là ông Hường bận công việc nên không ra ký giấy mượn tiền của vợ chồng ông bà. Quá trình vay nợ thì bà Ngọc có trả cho ông bà được 80.000.000đồng tiền lãi, đến hạn trả nợ thì vợ chồng bà Ngọc, ông Hường không trả cho vợ chồng ông bà số tiền đã vay mặc dù ông bà đã đòi nhiều lần. Nay vợ chồng ông Cang bà Yến khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng phải trả cho vợ chồng ông bà số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc, vợ chồng ông bà không yêu cầu tính lãi.

Đối với việc bà Ngọc trình bày vợ chồng ông bà có cho bà Tăng Thị Hồng mượn số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) và bà Hồng có lập Hợp đồng vay tiền với vợ chồng ông bà thì ông bà khẳng định giữa vợ chồng ông bà và bà Hồng không có quan hệ vay mượn tiền gì cả. Vợ chồng ông bà không có quan hệ gì với bà Hồng và không cho bà Hồng vay tiền. Hợp đồng vay tiền giữa vợ chồng ông bà và bà Hồng mà ông bà cung cấp cho Tòa án là ông bà lập theo yêu cầu của bà Ngọc nên không có giá trị, không liên quan gì đến việc vay tiền của vợ chồng bà Ngọc, ông Hường với vợ chồng bà.

Đối với Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về việc: Phong tỏa tài sản là Quyền sử dụng đất của vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng gồm diện tích đất 7.851m^2 thuộc thửa 175 tờ bản đồ 01 và diện tích đất 3.012m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ 01 tọa lạc tại Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng thì vợ chồng ông bà yêu cầu tiếp tục duy trì để đảm bảo cho việc thi hành án. Ngoài ra vợ chồng ông bà không yêu cầu gì thêm.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và lời khai trong qúa trình tham gia tố tụng bị đơn vợ chồng bà Hoàng Thị Kim Ng, ông Nguyễn Văn H trình bày: Bà có quen biết với vợ chồng ông Cang, bà Yến. Vào ngày 27/11/2017 bà Võ Thị Thúy Y có trao đổi với bà việc bà Yến có tiền cho vay đáo hạn ngân hàng, do bà có quen biết bà Tăng Thị Hồng, địa chỉ: Hẻm 45 đường Phan Đình Phùng, Liên Nghĩa, Đức Trọng và bà Hồng cần vay tiền đáo hạn Ngân hàng nên bà có liên hệ với bà Võ Thị Thúy Y để vay tiền cho bà Hồng. Theo đó, ngày 27/11/2017 bà cùng bà Yến và bà Hồng có đến văn phòng Công chứng Lưu Tấn Hào để làm Hợp đồng vay tiền giữa bà Yến và bà Hồng và theo Hợp đồng này thì bà Yến có cho bà Hồng vay số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) để bà Hồng đáo hạn Ngân hàng. Sau đó, bà Yến yêu cầu bà viết giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 để bà đứng ra bảo đảm số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) mà bà Yến cho bà Hồng vay thì bà Yến mới giao tiền nên bà đồng ý viết giấy mượn tiền xác nhận có mượn của vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Giấy mượn tiền ngày 27/11/2017 mà vợ chồng ông Cang, bà Yến nộp cho Tòa án do chính bà viết

và ký tên. Nhưng thực tế bà đã giao số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) cho bà Hồng trong ngày 27/11/2017, bà không sử dung số tiền này. Bà và bà Yến thỏa thuận bà được nhận lãi 1.000 đồng/01 ngày/1.000.000đồng trên số tiền mà ông Cang, bà Yến giao cho bà Hồng. Bà Yến có lấy của bà số tiền lãi là 80.000.000 đồng nhưng lại không chi trả cho bà số tiền lãi như thỏa thuận trên. Tuy nhiên sau đó bà Hồng không trả cho vợ chồng bà Yến số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nên vợ chồng ông Cang, bà Yến mới khởi kiện bà. Trước đây bà có yêu cầu Tòa án triệu tập bà Hồng đến làm việc nhưng sau đó giữa bà và vợ chồng ông Cang, bà Yến cùng thống nhất bà có trách nhiệm trả nợ cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) theo giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017. Giữa vợ chồng ông Cang, bà Yến và bà Tăng Thị Hồng không có giao dịch, không có vay mượn gì với nhau. Nay qua việc khởi kiện của vợ chồng ông Cang, bà Yến yêu cầu vợ chồng bà trả số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc, không yêu cầu tính lãi thì bà đồng ý trả cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) theo giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017. Ông Hường chồng bà không vay mượn tiền của vợ chồng ông Cang, bà Yến nên không có trách nhiệm trả nợ. Ngoài ra bà không trình bày gì thêm.

Đối với Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về việc: Phong tỏa tài sản là Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng gồm diện tích đất 7.851m^2 thuộc thửa 175 tờ bản đồ 01 và diện tích đất 3.012m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ 01 tọa lạc tại Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng vợ chồng bà đồng ý tiếp tục duy trì để bảo đảm cho việc thi hành án.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và lời khai trong qúa trình tham gia tố tụng bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Việc vay nợ giữa vợ ông bà Ngọc và vợ chồng ông Cang, bà Yến như thế nào thì ông hoàn toàn không biết. Giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 mà vợ chồng ông Cang, bà Yến cung cấp cho Tòa án thì ông không ký tên, ông cũng không nhận số tiền nào từ vợ chồng ông Cang, bà Yến. Tuy nhiên sau khi vụ việc vay nợ vỡ lỡ, bà Ngọc vợ ông làm ăn đổ bể, thua lỗ và vợ chồng ông Cang, bà Yến đến đòi nợ thì ông mới biết việc vợ ông có vay tiền của chồng ông Cang, bà Yến và vợ chồng ông bà tính toán sẽ rút sổ Ngân hàng ra vay thêm tiền để trả nợ cho vợ chồng chồng ông Cang, bà Yến. Hiện nay, ông và bà Ngọc vẫn là vợ chồng, đang chung sống trong thời kỳ hôn nhân. Nay vợ chồng ông Cang, bà Yến khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông cùng phải có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc, không yêu cầu tính lãi thì ông không đồng ý trả nợ vì ông không liên quan đến việc vay mượn này. Ngoài ra ông không trình bày gì thêm.

Ông đồng ý tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và lời khai trong qúa trình tham gia tố tụng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Bà không liên quan gì đến số nợ của bố mẹ bà là ông Hường, bà Ngọc với vợ chồng ông Cang, bà Yến. Đối với việc Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về việc: Phong tỏa tài sản là Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng gồm diện tích

đất 7.851m^2 thuộc thửa 175 tờ bản đồ 01 và diện tích đất 3.012m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ 01 tọa lạc tại Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng thì bà đồng ý tiếp tục duy trì để bảm đảm cho việc thi hành án. Ngoài ra bà không có ý kiến gì thêm.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay các bên đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Căn cứ Điều 27, Điều 30 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C và bà Võ Thị Thúy Y. Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C và bà Võ Thị Thúy Y số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc. Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đề nghị tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về việc: Phong tỏa tài sản là Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng gồm diện tích đất 7.851m^2 thuộc thửa 175 tờ bản đồ 01 và diện tích đất 3.012m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ 01 tọa lạc tại Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng để bảm đảm cho việc thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng: Xuất phát từ việc vào ngày 27/11/2017 giữa Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y có cho bà Hoàng Thị Kim Ng vay số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) thời hạn vay 15 ngày, lãi suất vay hai bên thỏa thuận, mục đích vay để vợ chồng ông Hường, bà Ngọc mua đất làm nhà. Do vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng phải trả cho vợ chồng ông bà số tiền vay là 1.500.000.000đồng nợ gốc theo giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017, đồng thời yêu cầu Tòa án tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ để bảo đảm cho việc thi hành án. Bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng chỉ thừa nhận đây là khoản nợ riêng của bà Ngọc và bà Ngọc đồng ý có nghĩa vụ trả nợ cho Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y số tiền vay là 1.500.000.000đồng nợ gốc theo giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017, ông Hường không đồng ý trả nợ cho Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y nên phát sinh tranh chấp. Do vậy xác định đây là vụ án "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" giữa nguyên đơn Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y và bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc T. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y thì thấy rằng việc vay nợ giữa bà Hoàng Thị Kim Ng với Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà

Võ Thị Thúy Y có xảy ra trên thực tế: Vào ngày 27/11/2017 vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng có vay của vợ chồng Cang, bà Yến số tiền là 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng), thời hạn vay 15 ngày, lãi suất vay hai bên thỏa thuận, mục đích vay để vợ chồng ông Hường, bà Ngọc mua đất làm nhà. Giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 do chính bà Ngọc viết và ký tên, đồng thời bà Ngọc đã nhận đủ số tiền trên từ bà Yến. Khi vay tiền bà Ngọc trình bày do chồng bà Ngọc là ông Hường bận công việc nên không ra ký giấy mượn tiền nên chỉ có bà Ngọc ký giấy mượn tiền của vợ chồng ông bà. Quá trình vay tiền thì bà Ngọc đã trả cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền lãi 80.000.000đồng còn lại chưa trả nợ gốc. Do vợ chồng ông Hường, bà Ngọc vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán số tiền đã vay nên vợ chồng Cang, bà Yến khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Hường, bà Ngọc trả số tiền vay 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

Bà Ngọc trình bày bà chỉ là người trung gian đứng ra bảo đảm cho khoản vay của vợ chồng bà Yến, ông Cang với bà Tăng Thị Hồng. Bà Yến yêu cầu bà viết giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 để bà đứng ra bảo đảm số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) mà bà Yến cho bà Hồng vay thì bà Yến mới giao tiền cho bà Hồng nên bà đồng ý viết giấy mượn tiền xác nhận có mượn của vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nhưng bà không sử dụng số tiền này mà bà Tăng Thị Hồng là người sử dụng số tiền trên. Do tin tưởng nên bà đứng ra bảo đảm khoản vay cho Tăng Thị Hồng nhưng bà Ngọc không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh lời trình bày của mình và trong giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 cũng không có nội dung nào thể hiện bà Ngọc viết giấy mượn tiền để bảo đảm cho việc vợ chồng ông Cang, bà Yến cho bà Hồng vay tiền. Ngoài ra, trước đây bà Ngọc có yêu cầu Tòa án triệu tập bà Hồng đến Tòa án để làm rõ nhưng sau đó bà Ngọc có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án không triệu tập bà Hồng đến Tòa án làm việc nữa. Bà Ngọc xác nhận giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 mà vợ chồng ông Cang, bà Yến cung cấp cho Tòa án do chính bà Ngọc viết và ký tên, đồng thời bà Ngọc đã nhận đủ số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Vợ chồng ông Cang, bà Yến khẳng định giữa vợ chồng ông bà và bà Hồng không có quan hệ vay mượn tiền gì cả. Nay vợ chồng ông Cang, bà Yến khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà phải trả số tiền là 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc, không yêu cầu tính lai thì bà đồng ý trả nợ cho vợ chồng vợ chồng Cang, bà Yến số tiền trên. Tuy nhiên việc vay mượn này không liên quan đến ông Hường chồng bà và ông Hường không biết bà vay tiền của vợ chồng ông Cang, bà Yến nên ông Hường không có nghĩa vụ cùng với bà trả số nợ trên cho vợ chồng ông Cang, bà Yến.

Ông Nguyễn Văn H không biết vợ ông là bà Ngọc vay số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) của vợ chồng bà Yến, ông Cang khi nào và vay để làm gì. Giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 chỉ có một mình bà Ngọc viết và ký tên, ông không ký, không nhận tiền. Tuy nhiên sau khi vụ việc vỡ lỡ thì ông mới biết việc vay mượn này. Hiện nay ông và bà Ngọc vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân. Nay vợ chồng ông Cang, bà Yến khởi kiện yêu cầu ông phải cùng có trách nhiệm liên đới trả cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) thì ông không đồng ý.

Đối với việc Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về việc: Phong tỏa tài sản là Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng gồm diện tích đất

7.851m2 thuộc thửa 175 tờ bản đồ 01 và diện tích đất 3.012m2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ 01 tọa lạc tại Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng các bên đương sự đồng ý tiếp tục duy trì để bảo đảm việc thi hành án.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi nghiên cứu các tài liệu hồ sơ có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định: Vào ngày 27/11/2017 bà Hoàng Thị Kim Ng có vay của vợ chồng Cang, bà Yến số tiền là 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng), thời hạn vay 15 ngày, lãi suất vay hai bên thỏa thuận, mục đích vay để vợ chồng ông Hường, bà Ngọc mua đất làm nhà. Giấy mượn tiền ngày đề ngày 27/11/2017 do chính bà Ngọc viết và ký tên đồng thời bà Ngọc đã nhận số tiền trên và thể hiện rõ mục đích bà Ngọc vay tiền để về mua đất, làm nhà. Bà Ngọc thừa nhận có viết và ký vào giấy mượn tiền ngày đề ngày 27/11/2017 do vợ chồng ông Cang, bà Yến cung cấp cho Tòa án, tuy nhiên bà chỉ là trung gian môi giới cho việc bà Yến cho bà Hồng vay tiền nhưng bà Ngọc không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của bà và trong giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 cũng không có nội dung nào thể hiện bà Ngọc viết giấy mượn tiền để bảo đảm cho việc vợ chồng ông Cang, bà Yến cho bà Hồng vay tiền. Quá trình vay nợ bà Ngọc đã trả cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền lãi 80.000.000đồng và tại phiên tòa hôm nay bà Ngọc đồng ý trả nợ cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc theo Giấy vay tiền đề ngày 27/11/2017 và không đồng ý để ông Hường trả số tiền trên vì việc vay tiền ông Hường hoàn toàn không biết.

Tuy nhiên vợ chồng bà Ngọc và ông Hường cho rằng đây là khoản vay riêng của bà Ngọc, ông Hường không biết, không vay tiền và không liên quan đến việc vay nợ số tiền trên vợ chồng ông Cang, bà Yến. Xét thấy vợ chồng ông Hường, bà Ngọc đang trong thời kỳ hôn nhân, khoản nợ trên phát sinh trong thời kỳ hôn nhân và trong giấy mượn tiền đề ngày 27/11/2017 bà Ngọc vay tiền với mục đích mua đất làm nhà và sau khi bà Ngọc làm ăn đổ nợ thì ông Hường cũng biết khoản nợ này và vợ chồng ông Hường, bà Ngọc tính toán sẽ rút sổ Ngân hàng ra vay thêm tiền để trả nợ cho vợ chồng chồng ông Cang, bà Yến nhưng chưa thực hiện được nên theo quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Vợ chồng chịu trách nhiệm liên đới đối với giao dịch do một bên thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 30 hoặc giao dịch khác phù hợp với quy định về đại diện tại các điều 24, 25 và 26 của Luật này" và "Vợ chồng chịu trách nhiệm liên đới về các nghĩa vụ quy định tại Điều 37 của Luật này".

Tại giấy vay tiền đề ngày 27/11/2017 bà Ngọc xác nhận vay số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) của vợ chồng ông Cang, bà Yến thì bà Ngọc ghi rõ mục đích vay là để mua đất, làm nhà. Tuy không có chữ ký của ông Hường trong giấy mượn tiền nhưng mục đích vay tiền để mua đất phục vụ nhu cầu, cuộc sống và kinh tế của gia đình nên ông Hường là chồng của bà Ngọc cũng phải có trách nhiệm liên đới đối với số tiền đã vay và phải trách nhiêm liên đới trả nợ cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền trên.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định số tiền vay trên vợ chồng ông Hường, bà Ngọc cùng sử dụng nên buộc vợ chồng ông Hường, bà Ngọc phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc, là phù hợp.

Về lãi suất: Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vợ chồng ông Cang, bà Yến và bị đơn đều thừa nhận bà Ngọc đã trả cho vợ chồng ông Cang, bà Yến số tiền lãi là 80.000.000đồng nhưng các đương sự không có tranh chấp về số tiền lãi này. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, cần chấp nhận HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên buộc bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn là 36.000.000 đồng + (3% x 700.000.000 đồng) = 57.000.000 đồng. Bị đơn bà Ngọc có đơn xim miễn, giảm án phí do hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên giảm ½ án phí sơ thẩm cho bị đơn vợ chồng bà Ngọc, ông Hường. Buộc bị đơn vợ chồng bà Ngọc, ông Hường phải chịu 28.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 27, Điều 30, Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y. Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng có trách nhiệm liên đới trả cho Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2018/QĐ-ADBPKCTT ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về việc: Phong tỏa tài sản là Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng gồm diện tích đất 7.851m^2 thuộc thửa 175 tờ bản đồ 01 và diện tích đất 3.012m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ 01 tọa lạc tại Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng để bảo đảm cho việc thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Kim Ng phải chịu 28.500.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Vợ chồng ông Nguyễn Tấn C, bà Võ Thị Thúy Y số tiền 28.688.000đồng đã tạm nộp theo biên lai thu số 0007244 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Đức Trọng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng
-VKS huyện Đức Trọng
- Chi cục THA dân sự huyện,
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ SINH